

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM GIÀNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 30- 01-2019.
“V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi
con khi ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG - HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đoàn Thị Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Văn Ngạn

2. Ông Hoàng Hồng Hà

- **Thư ký phiên toà:** Ông Trần Mạnh Hà – Thư ký Toà án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng tham gia phiên toà:**
Bà Đỗ Thị Xoa - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xét xử công khai vụ án thụ lý 304/2018/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2018 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2019/QĐXX-ST ngày 14 tháng 01 năm 2019 giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Đặng Thị H, sinh năm 1994.

ĐKKH: Thôn MH, xã NL, huyện CG, tỉnh HD.

Chỗ ở: Thôn TL, xã NL, huyện CG, tỉnh HD.

Có mặt tại phiên tòa.

- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Thôn MH, xã NL, huyện CG, tỉnh HD

(Vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản lấy lời khai, nguyên đơn chị Đặng Thị H trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn S tự do tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã NL, huyện CG, tỉnh HD vào ngày 04-01-2016. Cuộc sống chung

vợ chồng hạnh phúc đến năm 2017 thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh S có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác, không quan tâm chăm lo cho vợ con. Chị và gia đình nhiều lần khuyên bảo anh S nhưng anh S vẫn không thay đổi. Vợ chồng thường xuyên xảy ra xích mích cãi vã, tình cảm dần nứt. Vì thương con còn nhỏ nên chị cố gắng chịu đựng; tuy sống cùng nhà nhưng vợ chồng không hạnh phúc, luôn căng thẳng mệt mỏi. Nhận thấy không thể tiếp tục cuộc sống chung với anh S, chị H đã cùng con chuyển về gia đình nhà bố mẹ đẻ ở thôn TL, xã NL, huyện CG sinh sống. Trong thời gian sống ly thân, anh S không đến tìm đón chị và con về đoàn tụ, chị xác định không còn tình cảm với anh S, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh S.

Về con chung: Vợ chồng chị có 01 con chung là Nguyễn Anh T, sinh ngày 04-8-2016. Chị đề nghị được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng con chung cho đến khi thành niên và tự nguyện không yêu cầu anh S cấp dưỡng tiền nuôi con.

(Chị H giao nộp: Bản sao Hợp đồng lao động; phụ lục Hợp đồng lao động; xác nhận lương; xác nhận về nơi ở)

Về tài sản chung, nợ chung, công sức: chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai, bị đơn anh Nguyễn Văn S trình bày: Anh và chị H tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã NL, huyện CG vào ngày 04-01-2016. Quá trình chung sống, vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, do vợ chồng không có sự tin tưởng nhau về tình cảm. Chị H luôn nghi ngờ anh có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác khiến vợ chồng thường xuyên xảy ra xích mích cãi vã. Vợ chồng đã cùng nhau trao đổi để tháo gỡ mâu thuẫn nhưng không có kết quả, vợ chồng đã sống ly thân một thời gian dài, không ai quan tâm đến ai. Anh cũng xác định mâu thuẫn vợ chồng không thể hàn gắn được, chị H xin ly hôn, anh nhất trí.

Về con chung: Anh cũng xác định vợ chồng chị có 01 con chung là Nguyễn Anh T, sinh ngày 04-8-2016 và nhất trí để chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung sau khi ly hôn cho đến khi thành niên. Đồng ý về việc chị H tự nguyện không yêu cầu anh cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung và công sức: Anh cũng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngày 14-01-2019, Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh S có ý kiến từ chối, xin vắng mặt tại phiên họp và hòa giải do công việc bận, anh giữ nguyên quan điểm như trong bản tự khai, biên bản ghi lời khai.

Ngày 28-01-2019, anh S có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Tại phiên toà chị H giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và các ý kiến như đã trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng phát biểu ý kiến: việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, thư ký trong quá trình thu thập chứng cứ, HĐXX, người tiến hành tố tụng tại phiên toà chấp hành đúng qui định của BLTTDS; người tham gia tố tụng: Nguyên đơn chấp hành đúng qui định của pháp luật; bị đơn chưa thực hiện đầy đủ nghĩa vụ “phải có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án” vi phạm khoản 16 Điều 70 BLTTDS;

Về quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân gia đình; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Đặng Thị H, xử cho chị Đặng Thị H ly hôn anh Nguyễn Văn S.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Anh T, sinh ngày 04-8-2016 cho chị H trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con thành niên. Chấp nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con

Về án phí: Chị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Quan hệ pháp luật: Chị Đặng Thị H đề nghị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương giải quyết ly hôn anh Nguyễn Văn S, đồng thời giải quyết về con chung của vợ chồng khi ly hôn vì anh chị không thể thỏa thuận được với nhau; đây là những tranh chấp phát sinh trong hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

Thẩm quyền giải quyết: Đơn khởi kiện của chị Đặng Thị H thể hiện bị đơn là anh Nguyễn Văn S, cư trú tại Thôn MH, xã NL, huyện CG, tỉnh HD. Theo quy định tại khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng.

Người tham gia tố tụng: Bị đơn là anh Nguyễn Văn S vắng mặt tại phiên toà có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt; căn cứ khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Toà án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Về nội dung:

Quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị H và anh Nguyễn Văn S kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã NL, huyện CG, tỉnh HD vào ngày 04-01-2016, là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống chị H, anh S chỉ hạnh phúc được một năm thì phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân là do vợ chồng không tin tưởng nhau, luôn nghi ngờ về sự không chung thủy dẫn đến cuộc sống vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, xích mích. Khi có bất đồng quan điểm anh chị không cùng nhau tháo gỡ mà sống ly thân, bỏ mặc mâu thuẫn khiến cả hai lạnh nhạt, thờ ơ, mỗi người tự lo cuộc sống riêng, không còn quan tâm đến nhau. Mặc dù anh S không có mặt tại phiên tòa nhưng ý kiến của anh S tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai và ý kiến của chị H tại phiên tòa đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể quay về chung sống cùng nhau, thống nhất ly hôn. Như vậy, mục đích hôn nhân của anh chị không đạt được, đời sống chung không còn tồn tại; việc chị H, anh S thống nhất ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội. Chị H yêu cầu ly hôn là có căn cứ và phù hợp với quy định tại Điều 51; Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử ghi nhận.

Quan hệ con chung: Chị H, anh S có 01 con chung là Nguyễn Anh T, sinh ngày 04-8-2016. Từ khi chị H anh S sống ly thân, cháu Thư ở cùng chị, nay anh chị đều nhất trí: sau ly hôn, chị H tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung; chị H tự nguyện không yêu cầu anh S cấp dưỡng tiền nuôi con. Hiện tại chị H đang có nơi ở và công việc ổn định, với mức lương từ 7.000.000đ đến 11.000.000đ; việc chị H anh S thống nhất được về người trực tiếp nuôi con sau ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định tại Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; HĐXX ghi nhận sự thống nhất về quan hệ con chung của anh chị. Chấp nhận sự tự nguyện của chị H về việc không yêu cầu anh S cấp dưỡng tiền nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp hai bên gia đình: Chị H, anh S đều không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không phải giải quyết;

[3] Về án phí: Chị H là nguyên đơn phải chịu án phí sơ thẩm ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 51; Điều 55; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/QH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Về quan hệ tình cảm: Xử công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thị H và anh Nguyễn Văn S.

Về quan hệ con chung: Công nhận sự thống nhất giữa chị Đặng Thị H và anh Nguyễn Văn S, sau ly hôn chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Anh T, sinh ngày 04-8-2016 đến khi con chung thành niên hoặc khi chị H, anh S có yêu cầu khác;

Chấp nhận sự tự nguyện của chị H về việc không yêu cầu anh S cấp dưỡng tiền nuôi con.

Anh S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của chị H.

Về án phí: Chị Đặng Thị H phải chịu 300.000đ án phí sơ thẩm ly hôn, được đối trừ 300.000đ tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0002336 ngày 10-12-2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương. Chị H đã thực hiện xong nghĩa vụ về án phí.

Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án. /.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cẩm Giàng
- Chi cục THA dân sự huyện Cẩm Giàng
- Dương sự;
- UBND xã Ngọc Liên, Cẩm Giàng.
- Lưu hồ sơ, lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Đoàn Thị Thúy

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đoàn Thị Thúy